

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 537/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **31** thí sinh (hạng C: 31 thí sinh) (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **24/01/2026**, tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Hồng Bàng (địa chỉ: thôn Khánh Thành, xã Suối Dầu, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Đồng Lý - Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Trung tá Biện Lê Quý, Chức vụ: Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Đặng Lê Nhật Nguyên, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Hồng Bàng, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân - Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Phan Ngọc Tuấn, sát hạch viên;

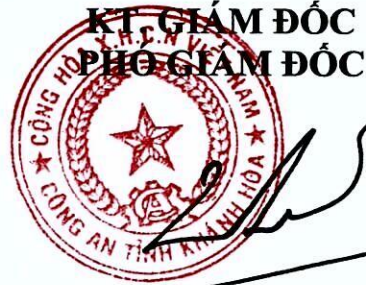
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 537/QĐ-CAT-CSGT ngày 16/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	NGUYỄN NGỌC ÂN	30/10/1990	056090003905	Thôn Vạn Thuận Xã Nam Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560107007882 /A1	0811	
2	NGUYỄN ANH BẢO	22/10/2003	056203011283	Thôn Phú Bình Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0557	
3	NGUYỄN ANH CƯỜNG	20/10/1993	056093014155	Thôn Vân Thạch Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560167002467 /A1	0812	
4	LÊ ĐỨC CƯỜNG	24/08/1999	056099004875	Tổ Dân Phố Số 07 Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560181004160 /A1	0813	
5	LÊ PHI CƯỜNG	16/04/1993	056093003295	Thôn Xuân Ninh Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0814	
6	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	07/05/2003	056203010516	Thôn Võ Tánh 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0815	
7	VÕ VĂN ĐÔNG	15/11/1999	056099002407	Nhi Sự Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560180006374 /A1	0816	
8	NGUYỄN PHI HIẾU	08/04/2002	056202009306	Thôn Đá Mài Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0716	
9	HUỲNH NGỌC HOAN	28/04/1998	056098003512	Thôn Mỹ Lộc Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0326	
10	VĂN THÀNH HÙNG	13/06/1976	052076016190	Thôn Xóm Mới Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0562	
11	LÊ ĐOÀN NHẬT HUY	09/02/2000	056200004011	206/34 Đường 2/4 Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	790207072136 /A1	0817	
12	PHẠM NGUYỄN QUỐC HUY	30/10/1979	056079018419	Tổ 7 Lư Cẩm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560995000934 /A1	0818	
13	VÕ ĐÌNH HUY	02/03/2001	056201010772	TDP 2 Đông Hải Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560239005477 /A1	0819	
14	TRẦN NINH KHÁNH	01/01/1987	056087006938	Tdp Đông Môn 3 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560242006694 /A1	0328	
15	NGÔ VĂN LỊCH	28/04/1991	056091004018	Thôn Tuần Lễ Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	790179084210 /A1	0820	
16	PHẠM NGỌC NINH	01/01/1983	052083021745	Vạn Trung Xã Ân Hảo, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ		0821	
17	BÙI PHẠM KỲ PHONG	28/07/1994	056094002120	74/14 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560125007545 /A1	0566	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
18	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	22/10/2000	056200004431	Phù Cang 1 Bắc Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0567	
19	TRẦN VIỆT QUÂN	16/09/2003	038203027342	TDP Hạp Cường Xã Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560223014201 /A1	0822	
20	ĐẶNG THÀNH QUANG	05/04/1996	054096007878	Thôn Phước Mỹ Xã Tây Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540141006623 /A1	0823	
21	NGUYỄN THÀNH TÍN	02/05/1981	056081000885	Phú Ân Nam 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	R351753 /A1	0420	
22	LÊ TÂM TÍNH	10/06/2001	054201005727	Phú Diễn Trong Xã Hòa Thịnh, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	540194003165 /A1	0824	
23	VÕ MINH TOÀN	04/06/1986	056086005797	Thôn Diêm Điền Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560112005347 /A1	0421	
24	NGUYỄN ĐỨC TÙNG	17/11/1999	056099003203	32/5 Phạm Thị Bất Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560187001105 /A	0825	
25	PHẠM BÙI NGỌC VIỆT	04/11/1997	056097009901	Tổ 7 Hà Ra Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		0826	

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 537/QĐ-CAT-CSGT ngày 16/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	ĐÀO PHƯỚC TOÀN	11/7/1999	056099011085	Thôn Xuân Đông, xã Diên Lâm, tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		A251177	Hạng C - SH Lý thuyết
2	NGUYỄN TRUNG CHIẾN	6/21/2000	056200000569	Thôn Xuân Phú, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	560189007778 A1	A241781	Hạng C - SH Hình + Đường

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 05

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ GIẤY PHÉP LÁI XE QUÁ THỜI HẠN SỬ DỤNG DỰ SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 537/QĐ-CAT-CSGT ngày 16/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh hoặc hộ chiếu	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn GPLX	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch	Ghi chú
1	BÙI ĐỨC HUY	6/16/1989	056089003461	Thôn Đá Mài X. Diên Thọ, T. Khánh Hòa	Cm	310155031137	Hải Phòng	10/1/2020	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+Đ	
2	NGUYỄN NGỌC HUY	12/10/1991	056091012288	Phú Khánh Thượng X. Diên Lạc, T. Khánh Hòa	Cm	790179033315	TP. Hồ Chí Minh	2/24/2022	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+Đ	
3	LÊ HOÀI TRUNG	7/30/1987	056087003519	33 Trần Mai Ninh P. Bắc Nha Trang, T. Khánh Hòa	Cm	560097004319	Khánh Hòa	12/29/2020	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+Đ	
4	NGUYỄN ANH VINH	9/3/1994	056094006364	Thôn Phú Hậu X. Suối Hiệp, T. Khánh Hòa	Cm	560190379235	Khánh Hòa	9/12/2024	Cấp lại GPLX bị mất và GPLX quá THSD từ 1 năm trở lên	SH lại L+H+Đ	